



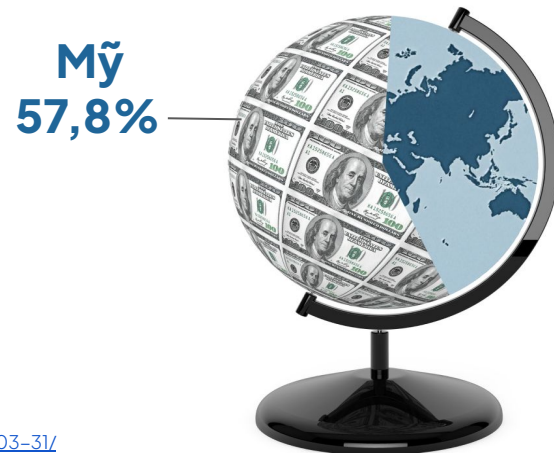
Chính sách Thuế mới của Mỹ & ảnh hưởng đến Việt Nam

April 10, 2025

So sánh vai trò của USD và các loại tiền tệ thông thường

Vai trò tiền tệ ^[1]	Tiền tệ của các quốc gia khác	USD
Thanh toán	1. Phương tiện thanh toán trong giao dịch thương mại nội địa (và thương mại quốc tế “song phương”)	1. Phương tiện thanh toán chính trong hệ thống thương mại quốc tế
Tích trữ giá trị (cá nhân)	2. Được các cá nhân tích trữ như một khoản tiết kiệm cơ bản	2. Được cá nhân tích trữ như một khoản tiết kiệm an toàn , tránh những rủi ro khi kinh tế biến động
Dự trữ quốc gia	3. Vai trò mờ nhạt, thậm chí không có	3. Được các quốc gia khác dùng làm phương tiện dự trữ ngoại hối chính , hỗ trợ giá trị đồng nội tệ

Theo dữ liệu từ Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), trong quý 4 năm 2024, đồng đô la Mỹ chiếm khoảng **57,8%** tổng dự trữ ngoại hối toàn cầu ^[2]



(*) Source:

- [Hudson Bay Capital](#)
- <https://www.reuters.com/markets/currencies/percent-global-fx-reserves-dollars-ticks-up-amounts-fall-imf-data-shows-2025-03-31/>

USD: Đồng tiền quyền lực và là Tài sản dự trữ toàn cầu (Reserve Assets)

Điều kiện

Convertible

Khả năng chuyển đổi sang các loại tiền tệ khác trên toàn cầu

Stable Store of Value Governed by Rule of Law

Giá trị ổn định được đảm bảo bởi pháp quyền vững chắc

Đặc điểm

Stability

Sự ổn định

Liquidity

Tính thanh khoản cao

Market Depth

Độ sâu thị trường

Rule of Law

Pháp quyền vững chắc

Pháp quyền vững chắc của Mỹ

Hiến pháp ổn định và lâu đời

- Hiến pháp Mỹ có hiệu lực từ năm 1789, là bản hiến pháp lâu đời nhất với lịch sử tồn tại hơn 230 năm
- Được soạn thảo dựa trên tư tưởng **tam quyền phân lập** giữa nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp ⁽¹⁾

Hệ thống luật pháp minh bạch

- Hệ thống pháp lý đa dạng, được phân thành nhiều cấp, có sự phân chia giữa luật liên bang và luật bang ⁽²⁾
- Tòa án liên bang hoạt động độc lập với cơ quan lập pháp, hành pháp ⁽³⁾

Quân sự vững mạnh

- Sức mạnh quân sự vượt trội giúp Mỹ duy trì vai trò lãnh đạo toàn cầu
- Mạng lưới căn cứ quân sự rộng khắp hỗ trợ ổn định địa chính trị, củng cố vai trò đồng USD trong thương mại quốc tế và dự trữ ngoại hối toàn cầu

Source:

(1) <https://baophapluat.vn/den-tham-co-do-cua-my-noi-ban-hien-phap-my-dau-tien-duoc-viet-post325245.html>

(2) <https://usis.us/tin-tuc-usis/gioi-thieu-he-thong-phap-luat-hoa-ky-phan-1>

(3) <http://tailieu.ttbd.gov.vn:8080/index.php/tai-lieu/tai-lieu-bien-tap/item/2710-khai-quat-s-d-c-l-p-c-a-toa-an-lien-bang-hoa-ky>

Sức mạnh quân sự Mỹ: Trụ cột bảo vệ đồng USD

Theo **Bảng xếp hạng sức mạnh quân sự toàn cầu 2025** của Global Firepower, **Mỹ đứng đầu** với chỉ số 0,0744.

Từ 2005, **Mỹ luôn duy trì vị trí số 1** nhờ nguồn lực nhân sự, tài chính và công nghiệp quân sự mạnh mẽ ⁽¹⁾.

- **Ngân sách quốc phòng (2025): 895 tỷ đô la** ⁽²⁾
(chiếm 3,2% GDP)
- **Quy mô nhân lực: 1,32 triệu** quân nhân ⁽³⁾
- **Căn cứ quân sự: 750+ căn cứ** tại hơn 80 quốc gia ⁽⁴⁾
- **Bộ 3 răn đe hạt nhân (Nuclear Triad):**
 - Phương tiện phóng: **Tên lửa đạn đạo liên lục địa (ICBM)** thuộc cả **hải - lục - không quân**
 - Hơn **5.200 đầu đạn hạt nhân** (chỉ sau Nga)

Hạng	Quốc gia	PwrIndx (Chỉ số sức mạnh quân sự)
1	Hoa Kỳ	0.0744
2	Nga	0.0788
3	Trung Quốc	0.0788
4	Ấn Độ	0.1184
5	Hàn Quốc	0.1656
6	Vương quốc Anh	0.1785
7	Pháp	0.1878

(Chỉ số càng gần 0 thì càng mạnh)

Source:

(1) <https://www.globalfirepower.com/countries-listing.php>

(2) <https://www.globalfirepower.com/defense-spending-budget.php>

(3) <https://www.nsin.us/us-military-size/>

(4) <https://nhandan.vn/he-thong-can-cu-quan-su-toan-cau-cua-my-post637344.html>

(5) <https://tienphong.vn/bo-3-vu-khi-ran-de-hat-nhan-cua-my-manh-co-nao-post850880.tpo>

Quyền lực của USD

Vay rẻ hơn (Cheaper Borrowing)

- Mỹ vay nhiều mà không bị tăng lãi suất, vì thế giới luôn cần USD => Nhu cầu mang tính “giá không co giãn” (price inelastic)
- Giá không co giãn: Dù lãi suất (giá) có thấp hay cao, thì nhu cầu mua trái phiếu Mỹ vẫn cao. Vì các nước cần USD chứ không phải vì thấy lời

Đồng tiền mạnh hơn (Richer Currency)

- Khoảng 60% dự trữ ngoại hối toàn cầu là USD (hơn 7.000 tỷ USD), gần bằng $\frac{1}{3}$ nguồn cung tiền M2 của Mỹ

Quyền lực tài chính toàn cầu (Financial Extraterritoriality)

- Mỹ có thể dùng quyền kiểm soát USD để tác động **chính trị, an ninh và đối ngoại**
- Mỹ có thể trừng phạt kinh tế (sanction) quốc gia, tổ chức, hoặc cá nhân bằng cách:
 - Chặn khỏi hệ thống thanh toán SWIFT
 - Hạn chế quyền truy cập vào hệ thống tài chính ngân hàng của Hoa Kỳ
 - Áp dụng cấm vận

Mỹ và “cái giá” của một đồng tiền quyền lực

- “Thế lưỡng nan” theo Robert Triffin (1960s)

Vì USD được dùng làm **Đồng tiền dự trữ toàn cầu** → **Nhu cầu USD cao**
 → **Giá trị của USD tăng so với các đồng tiền khác**



Robert Triffin

Mỹ: Tổng thâm hụt thương mại kéo dài

Tổng thâm hụt thương mại hàng hóa của Mỹ từ những năm 2000 - 2024 lên đến **15,6 nghìn tỷ USD**

Tác động:

Suy giảm năng lực sản xuất nội địa

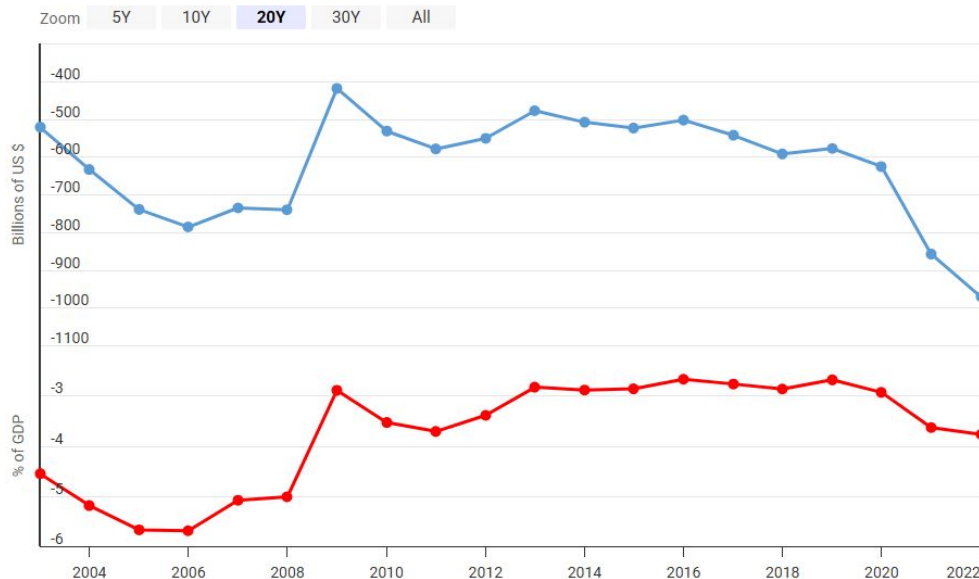
➡ Mất việc làm, giảm năng lực cạnh tranh

Gây áp lực lên tỷ giá và vay nợ

➡ Tăng phụ thuộc vào vốn nước ngoài

Kéo giảm tăng trưởng kinh tế dài hạn

➡ Dòng tiền liên tục chảy ra bên ngoài



(*) Source:

- United States Trade Summary (WITS World Bank, 2000 - 2021)
- U.S. International Trade in Goods and Services, December and Annual 2023 (BEA)

Thâm hụt cán cân thương mại Mỹ 2024:

Nhà máy đóng cửa, thất nghiệp gia tăng

Theo Cục Phân tích Kinh tế Hoa Kỳ (BEA),
thâm hụt thương mại hàng hóa của Mỹ năm
2024 đạt mức kỷ lục **1,2 nghìn tỷ USD**

Tại Mỹ:



Hơn **90.000** nhà máy đóng cửa
kể từ năm 1997 đến nay



Lực lượng lao động sản xuất giảm hơn
6,6 triệu việc làm, giảm hơn $\frac{1}{3}$
so với mức đỉnh điểm

Ghi chú: Mỗi việc làm (sản xuất) tạo ra 4 việc làm
trong mảng dịch vụ!

Source: <https://ustr.gov/issue-areas/reciprocal-tariff-calculations>

Monthly balance of U.S. trade in goods



Source: [The Wall Street Journal](https://www.wsj.com)

Xu hướng suy giảm đóng góp của Mỹ vào GDP toàn cầu

Từ mức gần **40%** trong thập niên 1960, tỷ trọng GDP của Mỹ đóng góp vào thế giới giảm còn **21%** vào năm 2012 và hiện tại đạt mức **26%**.

[TQ: 15% GDP toàn cầu]



Tỷ trọng đóng góp của Hoa Kỳ vào GDP toàn cầu **GIẢM DẦN: Khủng hoảng!**

- Thế lưỡng nan Triffin ngày càng trầm trọng
- Cung cấp USD cho thế giới nhưng sản xuất trong nước ngày càng yếu
- Khó duy trì vai trò lãnh đạo toàn cầu hơn



Source: [Hudson Bay Capital](#)

Nợ công & Chi tiêu chính phủ Mỹ: Gánh nặng ngày càng lớn

1. Nợ công liên bang (tính đến tháng 01/2025)

- Tổng nợ: **35,8 nghìn tỷ USD**
- Tỷ lệ nợ / GDP: 127,9%
- Bình quân nợ mỗi công dân Mỹ: ~ 107.500 USD

2. Chi tiêu chính phủ (FY 2024)

6,75 nghìn tỷ USD

3. Khoản thu của chính phủ (FY 2024):

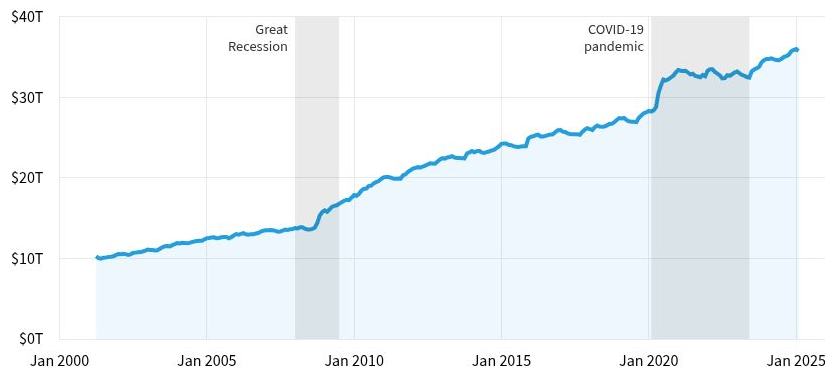
4,92 nghìn tỷ USD

Thâm hụt ngân sách:

1,83 nghìn tỷ USD

In January 2025, total debt owed by the government was \$35.8 trillion.

Total monthly federal debt outstanding, adjusted for inflation (January 2025 dollars)



Source: US Department of the Treasury

USA FACTS

Source:

- <https://usafacts.org/answers/how-much-debt-does-the-us-have/country/united-states/>
- <https://fiscaldata.treasury.gov/americas-finance-guide/government-revenue/>

Mỹ: Mức thuế nhập khẩu thấp trước khi áp thuế đối ứng

Di sản sau Thế chiến II & Chiến tranh Lạnh

Mỹ mở cửa thị trường một cách hào phóng để:

- Hỗ trợ tái thiết các nền kinh tế đồng minh sau chiến tranh
- Tạo dựng và củng cố liên minh chiến lược trong Chiến tranh Lạnh

Cụ thể:

- Mức thuế nhập khẩu trung bình của Mỹ khoảng **3%**. Trong khi đó, EU áp đặt khoảng **5%** và Trung Quốc là **10%**
- Mỹ chỉ áp thuế **2.5%** với ô tô EU, trong khi EU áp **10%** với ô tô Mỹ => **Chênh lệch thuế song phương**



Mỹ đã "**chơi đẹp**" khi mở cửa thị trường sau chiến tranh, nhưng chính hệ thống thuế quan đó đang tạo ra "**gánh nặng**" cho Mỹ.

Các quốc gia khác còn đặt ra nhiều rào cản phi thuế quan để ngăn cản hàng Mỹ!

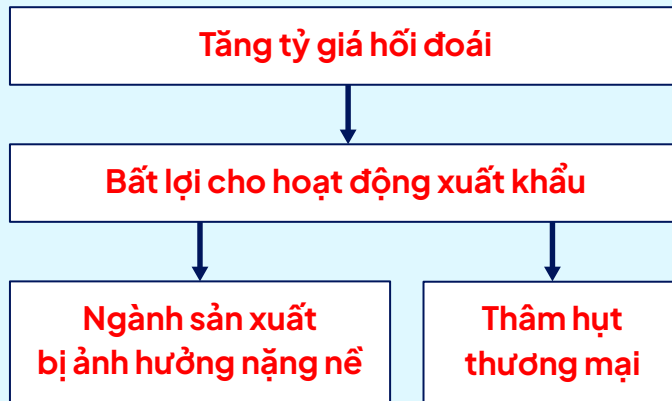
USD

1. **Phương tiện thanh toán chính** trong hệ thống thương mại quốc tế
2. Được các quốc gia khác dùng làm phương tiện **dự trữ ngoại hối chính**, hỗ trợ giá trị đồng nội tệ

Thuế nhập khẩu Mỹ thấp

1. Hỗ trợ tái thiết các nền kinh tế đồng minh sau chiến tranh thế giới lần 2
2. Tạo dựng và củng cố liên minh chiến lược trong Chiến tranh Lạnh

“Thế lưỡng nan” theo Robert Triffin (1960s)



Thế giới đang tạo ra sân chơi “không công bằng” với Mỹ

1. Thuế nhập khẩu cao với hàng Mỹ
2. Thao túng tiền tệ
3. Rào cản phi thuế quan

Mỹ và gánh nặng NGÀY CÀNG LỚN

- Cán cân thương mại thâm hụt kéo dài, sản xuất trong nước suy yếu
- Việc làm ngành sản xuất sụt giảm, chuỗi cung ứng rời khỏi Mỹ
- Vị thế dẫn dắt toàn cầu bị thách thức, trong khi phải duy trì trật tự hiện tại cho toàn thế giới

➡➡ BUỘC MỸ PHẢI HÀNH ĐỘNG!!!

Thông điệp đằng sau quyết định áp thuế của Mỹ

Chiến lược “Duy ngã Độc tôn”
và chọn lọc Đồng minh gắt gao hơn!

Trước đây,

"Mỹ và đồng minh, đối tác kiểm soát thế giới".

Giờ đây đã chuyển thành

**"Mỹ trước tiên; Miếng bánh béo bở nhất,
ngon nhất, quan trọng nhất là của Mỹ,**

đồng minh và đối tác được Mỹ **chọn lọc** kỹ càng hơn,
với luật chơi không cho phép đối tác **lợi dụng** Mỹ



Các mục tiêu của Mỹ

1. US Dollar: tiếp tục là phương tiện thanh toán thương mại quốc tế & dự trữ tài sản
2. Tỷ giá, tỷ giá, tỷ giá
3. Cân bằng cán cân thương mại, giảm thiểu thâm hụt thương mại
4. Chuyển các nhà máy sản xuất, ngành công nghiệp giá trị cao về Mỹ
5. Tạo công ăn việc làm trong ngành công nghiệp, sản xuất chế tạo
6. Đảm bảo an ninh quốc gia của Mỹ, đặc biệt khi có xung đột xảy ra [khi đó ngành công nghiệp Mỹ có thể được huy động cho sản xuất phục vụ chiến tranh]

Trên hết, đảm bảo vị thế thống trị của Mỹ trên toàn cầu

1. Thiết lập lại luật chơi mà các đồng minh, đối tác phải tuân theo, không còn “lợi dụng” Mỹ được nữa, mà phải “công bằng”
2. Mỹ nắm chắc các ngành nghề, các chuỗi giá trị quan trọng nhất để đảm bảo vị thế thống trị, làm suy yếu nghiêm trọng & loại bỏ các đối thủ

Các chuỗi giá trị quan trọng nhất mà Mỹ muốn nắm chắc nhằm đảm bảo vị thế thống trị, làm suy yếu nghiêm trọng & loại bỏ đối thủ

1. US Dollar: tiếp tục là phương tiện thanh toán thương mại quốc tế & dự trữ tài sản
2. Dầu khí, năng lượng nói chung
3. Ô tô, tàu thủy → sắt, thép, kim loại màu, pin xe điện, đất hiếm ...
4. Chip, công nghệ liên quan sản xuất chip tiên tiến
5. Trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, khoa học dữ liệu ...
6. Dược, công nghệ sinh hóa, công nghệ không gian, công nghệ đáy đại dương
7. Các chuỗi giá trị quan trọng khác ...

Với các chuỗi giá trị & chuỗi cung ứng có giá trị gia tăng thấp → vẫn cần các nước “đối tác” tham gia sản xuất & cung ứng → Mỹ tạo luật chơi mới (thuế quan ++) để tập hợp & tưởng thưởng các đối tác phù hợp; trừng phạt các quốc gia mà Mỹ nghĩ là đang “lợi dụng” hoặc thương mại không “công bằng” với Mỹ.

Country	US Trade Deficit 2024	US Imports from 2024	US Exports to 2024	US Total Trade 2024
China	\$270,4B	\$401,4B	\$131,0B	\$532,4B
European Union	\$272,9B	\$477,6B	\$204,8B	\$682,6B
Mexico	\$157,2B	\$466,6B	\$309,4B	\$776,0B
Vietnam	\$113,1B	\$124,8B	\$11,7B	\$136,5B
Taiwan	\$67,4B	\$106,2B	\$38,7B	\$144,9B
Japan	\$62,6B	\$135,8B	\$73,2B	\$208,9B
Canada	\$54,8B	\$377,2B	\$322,4B	\$699,6B
India	\$41,5B	\$80,1B	\$38,6B	\$118,8B
South Korea	\$60,2B	\$120,5B	\$60,3B	\$180,8B
Thailand	\$41,5B	\$57,7B	\$16,2B	\$73,9B
Switzerland	\$25,5B	\$49,2B	\$23,8B	\$73,0B
Indonesia	\$16,4B	\$25,6B	\$9,2B	\$34,8B
Malaysia	\$22,1B	\$47,7B	\$25,5B	\$73,2B
Cambodia	\$11,4B	\$11,7B	\$294,6M	\$12,0B
United Kingdom	\$-10,3B	\$62,1B	\$72,4B	\$134,6B
South Africa	\$7,9B	\$13,2B	\$5,3B	\$18,5B
Brazil	\$-6,8B	\$38,5B	\$45,4B	\$83,9B
Bangladesh	\$5,7B	\$7,7B	\$2,1B	\$9,8B
Singapore	\$-2,8B	\$39,6B	\$42,4B	\$82,0B
Israel	\$6,7B	\$20,2B	\$13,5B	\$33,7B
Philippines	\$4,4B	\$12,9B	\$8,5B	\$21,4B
Chile	\$-1,6B	\$15,1B	\$16,7B	\$31,8B
Australia	\$-17,5B	\$14,3B	\$31,9B	\$46,2B
Pakistan	\$2,7B	\$4,7B	\$1,9B	\$6,6B
Turkey	\$1,9B	\$15,4B	\$13,5B	\$28,9B
Sri Lanka	\$2,5B	\$2,8B	\$337,3M	\$3,1B
Colombia	\$-1,0B	\$16,2B	\$17,2B	\$33,5B

Country	Tariffs Charged to the U.S.A. Including Currency Manipulation and Trade Barriers	U.S.A. Discounted Reciprocal Tariffs	Thuế hiện hành	Tổng thuế
China	67%	34%	20%	54%
European Union	39%	20%		20%
Mexico			25%	25%
Vietnam	90%	46%		46%
Taiwan	64%	32%		32%
Japan	46%	24%		24%
Canada			25%	25%
India	52%	26%		26%
South Korea	50%	25%		25%
Thailand	72%	36%		36%
Switzerland	61%	31%		31%
Indonesia	64%	32%		24%
Malaysia	47%	24%		24%
Cambodia	97%	49%		49%
United Kingdom	10%	10%		10%
South Africa	60%	30%		30%
Brazil	10%	10%		10%
Bangladesh	74%	37%		37%
Singapore	10%	10%		10%
Israel	33%	17%		17%
Philippines	34%	17%		17%
Chile	10%	10%		10%
Australia	10%	10%		10%
Pakistan	58%	29%		29%
Turkey	10%	10%		14%
Sri Lanka	88%	44%		44%
Colombia	10%	10%		10%

Mỹ tính thuế đối ứng như thế nào?

Công thức tính:

$$\text{Thuế đối ứng của Mỹ} \approx \frac{1}{2} \times \left(\frac{\text{Thâm hụt thương mại của Mỹ}}{\text{Giá trị xuất khẩu sang Mỹ}} \right)$$

$$\text{Reciprocal Tariff} \approx \frac{1}{2} \times \left(\frac{\text{U.S. Trade Deficit}}{\text{That Country's Exports to the U.S.}} \right)$$

Ví dụ:

Việt Nam

- Xuất khẩu sang Mỹ: **136,6 tỷ USD**
- Nhập khẩu từ Mỹ: **13,1 tỷ USD**
- Thâm hụt: **123,5 tỷ USD**

$$\text{Thuế đối ứng của Mỹ} \approx \frac{1}{2} \times \left(\frac{123,5}{136,6} \right) \approx \mathbf{46\%}$$

Trung Quốc

- Xuất khẩu sang Mỹ: **418 tỷ USD**
- Nhập khẩu từ Mỹ: **139 tỷ USD**
- Thâm hụt: **279 tỷ USD**

$$\text{Thuế đối ứng của Mỹ} \approx \frac{1}{2} \times \left(\frac{279}{418} \right) \approx \mathbf{34\%}$$

Những nhóm ngành tại Việt Nam chịu tác động mạnh mẽ bởi chính sách thuế đối ứng của Mỹ

Source:

- <https://vneconomy.vn/nhung-nhom-hang-xuat-khau-chu-luc-nao-cua-viet-nam-bi-anh-huong-boi-thue-doi-ung.htm>
- <https://vneconomy.vn/goc-nhin-chuyen-gia-muc-ap-thue-46-cua-my-gay-nhieu-thach-thuc-nhung-cung-la-co-hoi-chuyen-minh-cua-nen-kinh-te-viet-nam.htm>



STT	Ngành xuất khẩu	Chi tiết mặt hàng	Số lượng doanh nghiệp trong ngành	Giá trị XK sang Mỹ (2024) (*)	% trong tổng xuất khẩu sang Mỹ	Tác động từ thuế quan 46%	Ngành trong chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng
1	Máy vi tính, sản phẩm điện tử	Máy tính xách tay, bảng mạch điện tử, bộ vi xử lý, thiết bị lưu trữ dữ liệu, mô-đun xử lý	4.500 DN sản xuất sản phẩm phần cứng [Số liệu 2024]	~23,2 tỷ USD	19,4%	Tăng chi phí, giảm sức cạnh tranh, dịch chuyển sản xuất	- Ngành sản xuất linh kiện điện tử (~858 DN) - Ngành gia công, lắp ráp thiết bị điện tử
2	Máy móc, thiết bị, dụng cụ	Dụng cụ xây dựng, tấm pin năng lượng mặt trời, bộ điều khiển máy móc, bộ biến tần	30.000 DN cơ khí [Số liệu 2022] 3.100 DN ngành cơ khí chế tạo với 53.000 cơ sở sản xuất [Số liệu 2024]	~22,1 tỷ USD	18,5%	Giá tăng, mất thị phần do biên lợi nhuận thấp, và doanh nghiệp FDI có thể rời đi nếu không thể duy trì chi phí sản xuất cạnh tranh	- Ngành sản xuất vật liệu và linh kiện phụ tùng (~2.000 DN) - Ngành sản xuất máy móc, thiết bị (~2.200 DN)
3	Hàng dệt, may	Áo len, quần jeans, áo sơ mi, áo khoác, áo ghi lê, túi xách, ba lô	Khoảng 7.000 DN [Số liệu 2025]	~16,2 tỷ USD	13,5%	Mất lợi thế cạnh tranh, dịch chuyển FDI, giảm đơn hàng từ Mỹ, với các công ty lớn sẽ gặp khó khăn do doanh thu phụ thuộc vào thị trường Mỹ	- Ngành sản xuất xơ sợi và vải - Ngành sản xuất phụ kiện và nguyên liệu phụ trợ - Ngành logistics và vận tải (~3.500 DN)
4	Điện thoại các loại và linh kiện	Điện thoại thông minh, linh kiện và phụ kiện điện thoại	Không có số liệu chính thức	~9,8 tỷ USD	8,2%	Dễ dịch chuyển sản xuất ra khỏi Việt Nam nếu không thể duy trì lợi thế về chi phí và giá	- Ngành sản xuất linh kiện điện tử (~5.000 DN) - Ngành vận tải và logistics (~3.500 DN) - Ngành sản xuất bao bì (~14.000 DN)

(*) <https://vneconomy.vn/goc-nhin-chuyen-gia-muc-ap-thue-46-cua-my-gay-nhieu-thach-thuc-nhung-cung-la-co-hoi-chuyen-minh-cua-nen-kinh-te-viet-nam.htm>

STT	Ngành xuất khẩu	Chi tiết mặt hàng	Số lượng doanh nghiệp trong ngành	Giá trị XK sang Mỹ (2024) (*)	% trong tổng xuất khẩu sang Mỹ	Tác động từ thuế quan 46%	Ngành trong chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng
5	Gỗ và sản phẩm gỗ	Đồ nội thất bằng gỗ, phụ kiện, đồ chơi trẻ em, viên nén gỗ	Có <u>khoảng 6.000 DN</u> sản xuất, chế biến gỗ [Số liệu 2024]	~9,1 tỷ USD	7,6%	Chịu áp lực thuế, giảm lợi thế về giá, mất thị phần tại Mỹ	- Ngành công nghiệp gỗ và nội thất (<u>-5.000 DN</u>) - Ngành vận tải và logistics (<u>-3.500 DN</u>) - Ngành sản xuất bao bì (<u>-14.000 DN</u>)
6	Giày dép các loại	Giày thể thao, giày sneaker, giày da, giày boots	Có <u>trên 1.700 DN</u> da, giày tại Việt Nam [Số liệu 2021]	~8,3 tỷ USD	6,9%	Mất thị phần và gặp khó khăn trong cạnh tranh nếu không điều chỉnh chi phí hoặc tìm kiếm thị trường thay thế	- Ngành sản xuất và phân phối nguyên liệu (cao su, da, vải tổng hợp, keo dán,...) - Ngành sản xuất phụ kiện giày dép (đế giày, lót giày, dây giày,...) (<u>-129 DN</u>) - Ngành vận tải và logistics (<u>-3.500 DN</u>)
7	Phương tiện vận tải	Ô tô nguyên chiếc, linh kiện ô tô, động cơ, xe tải	Có tổng <u>377 DN</u> sản xuất có liên quan tới ô tô	~3,3 tỷ USD	2,7%	Mất lợi thế cạnh tranh tại Mỹ do chi phí tăng cao, có thể dịch chuyển sản xuất ra ngoài Việt Nam	- Ngành vận tải và logistics (<u>-3.500 DN</u>) - Ngành sản xuất và lắp ráp ô tô (<u>-350 DN</u>) - Ngành sản xuất phụ tùng, linh kiện ô tô (<u>-2.000 DN</u>)
8	Hàng thủy sản	Cá tra, tôm, tôm sú, mực	- Có <u>280 DN</u> hoạt động chính thức trong ngành Thủy sản (2/3 là DN vừa và nhỏ) - Khoảng <u>800 DN</u> xuất khẩu <u>840</u> cơ sở chế biến thủy sản	~1,8 tỷ USD	1,5%	Chịu áp lực thuế và mất thị phần tại Mỹ nếu không cải thiện chi phí và cạnh tranh	- Ngành kinh doanh thức ăn & thuốc thủy sản (<u>-12.000 DN</u>) - Ngành chế biến thủy sản đóng hộp (<u>140 DN</u>) - Ngành vận tải và logistics (<u>-3.500 DN</u>) - Ngành sản xuất bao bì (<u>-14.000 DN</u>)
9	Các mặt hàng khác	Hạt điều, cà phê, thép và nhôm	- Khoảng <u>200 DN</u> chế biến hồ tiêu - Khoảng <u>165 cơ sở</u> chế biến cà phê rang xay và <u>19 nhà máy</u> sản xuất cà phê hòa tan - Khoảng <u>320 DN</u> chế biến và xuất khẩu hạt điều và <u>2.793 cơ sở chế biến</u> - Ngành thép có trên <u>64 DN</u> sản xuất theo xây dựng và thép tấm	~26,3 tỷ USD	21,7%	Tăng chi phí và giảm sức cạnh tranh, mất thị phần buộc các doanh nghiệp phải tìm thị trường thay thế	- Ngành chế biến nông sản xuất khẩu (<u>-7.500 DN</u>) - Ngành sản xuất bao bì (<u>-14.000 DN</u>) - Ngành vận tải và logistics (<u>-3.500 DN</u>)

(*) <https://vneconomy.vn/goc-nhin-chuyen-gia-muc-ap-thue-46-cua-my-gay-nhieu-thach-thuc-nhung-cung-la-co-hoi-chuyen-minh-cua-nen-kinh-te-viet-nam.htm>

Việt Nam đàm phán thế nào với Mỹ?

Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam.

Việt Nam cần đàm phán?

- **Giảm thuế và tăng nhập khẩu hàng Mỹ** để cải thiện cán cân thương mại giữa Việt Nam & Mỹ
- **Rà soát toàn diện các rào cản phi thuế quan** đang áp dụng với hàng hóa Mỹ

➡ **Liệu Mỹ có giảm mức thuế đối ứng đối với Việt Nam?**



2025 (US) National Trade Estimate Report on

FOREIGN TRADE BARRIERS

Các căn cứ của Mỹ để xác định mức thuế với Việt Nam

Source: <https://ustr.gov/sites/default/files/files/Press/Reports/2025NTE.pdf>

HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

Hiệp định Khung về Thương mại và Đầu tư Hoa Kỳ – Việt Nam

- **Hiệp định Khung về Thương mại và Đầu tư Hoa Kỳ – Việt Nam (TIFA):** Ký kết vào tháng 6 năm 2007, là cơ chế chính cho các cuộc thảo luận về vấn đề thương mại và đầu tư giữa Mỹ và Việt Nam
- **Hiệp định Thương mại Song phương Hoa Kỳ–Việt Nam:** Có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2001

CHÍNH SÁCH NHẬP KHẨU

Thuế quan và Thuế

- **Thuế quan:**
 - Mức thuế MFN trung bình của Việt Nam là **9.4%** (2023)
 - Thuế MFN cho sản phẩm nông sản: **17.1%**, cho sản phẩm không phải nông sản: **8.1%** (2023)
 - 100% dòng thuế đã được cam kết tại WTO, với mức thuế WTO trung bình là **11.7%**
 - Việt Nam áp dụng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đối với muối, trứng và đường
 - Sản phẩm thực phẩm tiêu dùng và nông sản từ Mỹ vẫn chịu mức thuế cao hơn
- **Thuế:** Luật 106/2016/QH13 tăng cơ sở tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với rượu nhập khẩu từ giá nhập khẩu lên giá bán của nhà nhập khẩu

RÀO CẢN PHI THUẾ QUAN

Cấm và hạn chế nhập khẩu

- Việt Nam cấm nhập khẩu một số sản phẩm đồ chơi trẻ em nhất định, hàng tiêu dùng đã qua sử dụng, phụ tùng xe cũ, động cơ đốt trong dưới 30 mã lực, thiết bị mã hóa và phần mềm mã hóa, thiết bị y tế đã qua sử dụng, một số sản phẩm văn hóa
- **Hạn chế đối với IT cũ:** Quyết định 18/2016/QĐ-TTg giảm bớt cấm nhập khẩu một số sản phẩm IT cũ nếu đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật

Rào cản hải quan và tạo thuận lợi cho thương mại

- Một số nhà xuất khẩu Mỹ gặp khó khăn trong việc giải phóng hàng hóa khỏi sự kiểm soát của hải quan khi các vấn đề về thuế và phí chưa được giải quyết
- Việt Nam đã thực hiện Điều khoản Tạo thuận lợi thương mại của WTO về việc tách biệt việc giải phóng hàng hóa khỏi việc tính toán số tiền thuế và phí phải trả từ năm 2022

Yêu cầu đăng ký sản phẩm – Dược phẩm nhập khẩu

- Nghị định 54/2017/NĐ-CP cho phép các công ty dược phẩm nước ngoài thành lập đơn vị nhập khẩu, nhưng vẫn còn lo ngại về yêu cầu kho bãi, phân phối và cấp phép
- Thông tư 08/2022/TT-BYT (có hiệu lực từ 20/10/2022) quy định đăng ký thuốc và yêu cầu về nội dung Chứng chỉ Sản phẩm Dược phẩm (CPP), nhưng yêu cầu xác thực CPP điện tử qua cơ quan ngoại giao của Việt Nam gây khó khăn
- Giới hạn sửa đổi hồ sơ: Các công ty có thể sửa hồ sơ đăng ký tối đa 3 lần, nếu không hồ sơ bị từ chối
- Nghị quyết 80/2023/QH15 cho phép gia hạn các giấy phép tiếp thị thuốc hết hạn đến 31/12/2024 nếu đáp ứng yêu cầu nhất định
- Luật sửa đổi 44/2024/QH15 và Thông tư 55/2024/TT-BYT cho phép sử dụng giấy phép tiếp thị đã hết hạn sau khi nộp đơn gia hạn, cho đến khi có thông báo mới

Thiết bị y tế

- Nghị định 4/2025/NĐ-CP (có hiệu lực từ tháng 1/2025) cho phép gia hạn tự động giấy phép nhập khẩu thiết bị y tế đến 30/6/2025
- Chính phủ đang soạn thảo dự thảo thay thế các nghị định hiện hành, dự kiến sẽ được trình Quốc hội vào năm 2025

Ethanol

Việt Nam chỉ cho phép pha trộn 5% ethanol vào một loại xăng, trong khi Mỹ đề nghị mở rộng pha trộn ethanol vào tất cả các loại xăng và giảm thuế nhập khẩu ethanol để phù hợp với các phụ gia nhiên liệu khác.

RÀO CẢN KỸ THUẬT

Yêu cầu nhãn mác

- Nghị định 111/2021/NĐ-CP (có hiệu lực từ 15/2/2022) yêu cầu hàng hóa nhập khẩu phải có nhãn do thương nhân gắn
- Cập nhật yêu cầu thông tin nhãn mác chi tiết hơn và có yêu cầu riêng biệt cho từng loại sản phẩm
- Các nhà nhập khẩu gặp khó khăn do sự không nhất quán trong phân loại sản phẩm và các yêu cầu nhãn mác phức tạp

Yêu cầu kiểm tra trong nước đối với sản phẩm CNTT-TT

- Từ năm 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông (MIC) yêu cầu kiểm tra trong nước đối với các sản phẩm công nghệ thông tin và truyền thông (CNTT-TT), thay vì chấp nhận báo cáo thử nghiệm quốc tế
- Điều này tạo rào cản thương mại, đặc biệt khi năng lực kiểm tra trong nước còn hạn chế
- Lo ngại từ ngành công nghiệp Mỹ về tác động thương mại, thời gian chuyển đổi ngắn và thiếu quy định miễn trừ đối với hàng hóa đã được bán ở Việt Nam

RÀO CẢN VỆ SINH VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Phê duyệt sản phẩm biến đổi gen

- Việt Nam đã tiếp nhận lại các đơn đăng ký sản phẩm biến đổi gen từ năm 2023 và bắt đầu xem xét 7 đơn đăng ký mới vào tháng 5/2024, bao gồm ngô, đậu nành, canola và bông
- Việt Nam là thị trường quan trọng cho việc phê duyệt sản phẩm biến đổi gen và tiếp tục nhập khẩu sản phẩm công nghệ sinh học

Nhập khẩu theo Luật An toàn Thực phẩm

- Nghị định 15/2018/ND-CP yêu cầu khai báo tự nguyện, ghi nhãn, kiểm tra nhập khẩu và đăng ký cho sản phẩm thực phẩm từ thực vật và động vật xuất khẩu vào Việt Nam
- Các bộ ngành, đặc biệt là MARD và Bộ Y tế (MOH), có những giải thích khác nhau về khái niệm "sản phẩm chế biến", gây ra sự không rõ ràng trong quá trình thực thi
- Việt Nam đã rút lại dự thảo nghị định sửa đổi vào tháng 7/2024 để tiếp tục tham vấn

Cấm nhập khẩu sản phẩm nội tạng

- Mặc dù MARD đã dỡ bỏ lệnh cấm nhập khẩu "nội tạng trắng" (gà mổ, dạ dày và ruột bò, lợn), Việt Nam vẫn chưa phê duyệt các cơ sở mới của Mỹ từ tháng 9/2013
- Mỹ tiếp tục yêu cầu Việt Nam cung cấp cơ sở khoa học để giải thích việc không phê duyệt các cơ sở mới

RÀO CẢN VỆ SINH VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Yêu cầu đăng ký cơ sở và kiểm tra đối với sản phẩm thịt và gia cầm

- Việc phê duyệt cơ sở xuất khẩu thịt và gia cầm của Việt Nam chậm lại trong năm 2024. Các ứng viên phải cung cấp thêm thông tin, bao gồm cả thông tin sở hữu trí tuệ, dẫn đến lo ngại về việc đây là một cuộc kiểm tra gần như toàn diện đối với các cơ sở
- Vào tháng 12/2024, Cục Thú y Việt Nam đã phê duyệt đăng ký 6 cơ sở cho các nhà xuất khẩu thịt và gia cầm của Mỹ
- Việt Nam thực thi Thông tư 4/2024 về kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật, nhưng có sự không rõ ràng về các yêu cầu thử nghiệm, cách thức kháng cáo kết quả kiểm tra, yêu cầu thử lại, và cách xử lý sản phẩm dương tính

SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- **Vẫn nằm trong danh sách giám sát 2024:** Việt Nam đã có tiến bộ trong việc tăng cường các cuộc đột kích và thu giữ hàng giả, nhưng vẫn chưa giải quyết triệt để các vấn đề về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ
- **Khó khăn trong thực thi:** Nguồn lực hạn chế, tham nhũng và sự phối hợp kém giữa các cơ quan thi hành gây khó khăn trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ hiệu quả
- **Vấn đề với hàng giả và vi phạm bản quyền:**
 - Hàng giả vẫn tiếp tục được bán cả trực tuyến và tại các chợ như Saigon Square (TP.HCM), có tên trong danh sách các thị trường nổi tiếng về hàng giả
 - Việt Nam đã xử lý vụ kiện bản quyền đầu tiên năm 2024, nhưng vẫn dựa nhiều vào các biện pháp hành chính thay vì xử lý hình sự
- **Vấn đề về bảo vệ dữ liệu thử nghiệm:** Mỹ lo ngại về sự thiếu rõ ràng trong việc bảo vệ dữ liệu thử nghiệm và dữ liệu chưa công bố khi xin cấp phép được phẩm

RÀO CẢN DỊCH VỤ

Dịch vụ Audiovisual (Truyền hình và Radio)

- Nghị định 71/2022 yêu cầu các dịch vụ truyền hình và radio OTT phải có sự hiện diện địa phương hoặc hợp tác liên doanh
- Các nền tảng ngoại phải tuân thủ các quy định về kiểm duyệt nội dung, phân loại và xếp hạng phim (theo Thông tư 05/2023/TT-BVHTTDL) và chương trình "phi phim" (theo Thông tư 06/2023/TT-BTTTT)
- Thực thi Nghị định 71 khiến các đối tác Mỹ rút khỏi thị trường Việt Nam

Dịch vụ tài chính

- Nhà đầu tư nước ngoài có thể thành lập công ty con ngân hàng 100% vốn nước ngoài hoặc sở hữu cổ phần tại các ngân hàng cổ phần hoặc ngân hàng liên doanh trong nước
- Giới hạn sở hữu cổ phần: 30% cho nhà đầu tư tổ chức, 20% cho nhà đầu tư chiến lược, và 50% cho ngân hàng liên doanh
- Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi, có hiệu lực từ 2024, hạ mức sở hữu của cổ đông tổ chức từ 15% xuống 10%

Dịch vụ thanh toán điện tử

- Từ năm 2021, Thông tư 28 yêu cầu các giao dịch thanh toán điện tử bán lẻ phải qua hệ thống NAPAS, một công ty do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sở hữu một phần
- Quy định này không áp dụng cho các giao dịch trực tuyến

RÀO CẢN TMĐT VÀ THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT SỐ

Luật an ninh mạng

Luật An Ninh Mạng (Số 24/2018/QH14) và Nghị định 53/2022/ND-CP yêu cầu các công ty, bao gồm công ty có vốn nước ngoài, lưu trữ dữ liệu người dùng Việt Nam trên máy chủ nội địa và có văn phòng tại Việt Nam. Mặc dù công ty quốc tế có thể miễn trừ, vẫn thiếu rõ ràng về việc thực thi yêu cầu này. Bộ Công an đang soạn thảo nghị định xử phạt vi phạm, nhưng dự thảo chưa được ban hành tính đến cuối 2024.

Dịch vụ Internet

Việt Nam kiểm soát Internet qua các nhà cung cấp dịch vụ nhà nước và chặn các trang web không phù hợp về chính trị, văn hóa. Nghị định 72/2013/ND-CP cấm sử dụng dịch vụ Internet để phản đối chính phủ, yêu cầu lưu trữ dữ liệu và địa phương hóa máy chủ đối với mạng xã hội.

Kể từ 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đề xuất thay thế Nghị định 72 và 27, mở rộng quy định về kiểm duyệt nội dung và lưu trữ dữ liệu, bao gồm cả trung tâm dữ liệu và dịch vụ đám mây. Nghị định 147/2024/ND-CP, có hiệu lực từ 25/12/2024, thay thế Nghị định 72 và 27.

Quy định về bảo vệ Dữ liệu cá nhân

Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân (13/2023/ND-CP) của Việt Nam có hiệu lực từ 1/7/2023, nhưng thiếu hướng dẫn rõ ràng và hạn chế dòng chảy dữ liệu xuyên biên giới. Dự thảo Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân sẽ thay thế nghị định này và được phê duyệt vào 11/2025.

Luật Dữ liệu, được Quốc hội thông qua vào 30/11/2024, yêu cầu báo cáo an ninh quốc gia với dữ liệu chuyển ra ngoài Việt Nam.

Giao dịch điện tử

Luật Giao dịch Điện tử (20/2023/QH15) của Việt Nam có hiệu lực từ 22/6/2023, nhưng chưa rõ ràng về yêu cầu tuân thủ và đăng ký dịch vụ chữ ký điện tử xuyên biên giới. Nghị định 48/2024/ND-CP quy định về chữ ký số, nhưng lĩnh vực tài chính lo ngại vì không công nhận nhà cung cấp dịch vụ quốc tế.

RÀO CẢN VỀ ĐẦU TƯ

Việt Nam hạn chế sở hữu nước ngoài trong một số ngành như ngân hàng, viễn thông, vận tải và năng lượng, với Nghị định 31/2021/ND-CP liệt kê 25 ngành cấm và 58 ngành có điều kiện. Một số dự án cần phê duyệt của Thủ tướng.

Luật Viễn thông sửa đổi (2023) giới hạn sở hữu nước ngoài trong viễn thông truyền thống và mở rộng phạm vi dịch vụ viễn thông, như trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây. Decree No. 163/2024/ND-CP làm rõ nghĩa vụ đối với các nhà cung cấp có sở hữu nước ngoài, bao gồm bảo mật và lưu trữ dữ liệu

MÔI TRƯỜNG

Mỹ điều tra việc Việt Nam sử dụng gỗ bất hợp pháp từ 2020. Thỏa thuận Gổ ký năm 2021 cam kết ngừng sử dụng gỗ trái phép và bảo vệ tài nguyên. Mỹ và Việt Nam đã tổ chức các cuộc họp và hội thảo từ 2022–2024, và Mỹ tiếp tục giám sát cam kết này.

NHỮNG RÀO CẢN KHÁC

Mỹ lo ngại về sự thiếu minh bạch và trách nhiệm trong quy trình quản lý của Việt Nam, đặc biệt là do các bộ ngành chống chéo. Mỹ sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam cải cách và thúc đẩy minh bạch hơn.

Thuế xuất khẩu

Việt Nam áp thuế xuất khẩu từ **1% đến 40%** đối với các sản phẩm chủ yếu từ khoáng sản và tài nguyên thiên nhiên, như gỗ, than, dầu thô, hóa chất, kim loại, và đá quý theo Nghị định 26/2023/ND-CP.

THANK YOU!

Atalink – Giải pháp quản trị chuỗi cung ứng hợp nhất

Tương tác trong – ngoài Doanh nghiệp chỉ cần 1 nền tảng

Tải ứng dụng trên điện thoại



Liên hệ

 www.atalink.com

 **1800 555 540**

 contact@atalink.vn

 Tầng 3, Tòa nhà QTSC 1, Lô 34, Đường số 14, Công viên phần mềm Quang Trung,
Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam